

Số: **23** /2017/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **04** tháng **5** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với các tác phẩm được đăng tải và phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 22/6/2015;*

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 154/TTr-STTTT ngày 01 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ nhuận bút, thù lao đối với đối với các tác phẩm được đăng tải và phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, đài truyền thanh - truyền hình các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2017.

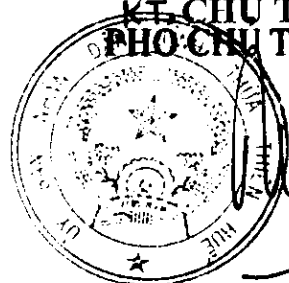
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung

QUY ĐỊNH

Về chế độ nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được đăng tải và phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, đài truyền thanh - truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **23** /2017/QĐ-UBND ngày **04/5/2017** của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức chi trả chế độ nhuận bút đối với tác phẩm được đăng tải ở các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh; các tác phẩm phát thanh, truyền hình của Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện) thuộc Ủy ban Nhân dân cấp huyện; quy định mức chi trả thù lao cho những người tham gia thực hiện các công việc có liên quan đến tác phẩm, người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo các tác phẩm được đăng tải, phát sóng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và người thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm, đóng góp vào hoàn thành tác phẩm được đăng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp của các cơ quan hành chính nhà nước, phát sóng trên Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện.

Điều 3. Quy định về độ dài tin bài trên trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

1. Một trang A4 là một trang có số từ tương đương với 500 từ, chữ thường, cỡ chữ 13. Bài viết được tính theo 1 trang A4.
2. Nửa ($\frac{1}{2}$) trang A4 có số từ xấp xỉ 250 từ, chữ thường, cỡ chữ 13. Tin viết, trả lời bạn đọc, tin dịch xuôi và tin dịch ngược được tính theo nửa ($\frac{1}{2}$) trang A4.

Điều 4. Nguồn kinh phí chi trả và quản lý sử dụng nhuận bút, thù lao

1. Nguồn kinh phí dùng để chi trả tiền nhuận bút, thù lao được sử dụng từ các nguồn sau:

- Nguồn thu từ quảng cáo; thu tài trợ; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn thu hợp pháp khác.

- Nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị (nếu có).

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí chi trả nhuận bút, thù lao thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 5. Nguyên tắc trả nhuận bút, thù lao

1. Mức nhuận bút, thù lao cho từng tác phẩm do Thủ trưởng đơn vị quản lý, Trưởng Ban Biên tập Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp quyết định, nhưng không vượt quá mức nhuận bút, thù lao tại Quy định này.

2. Đối với tác phẩm đồng tác giả, tỷ lệ phân chia nhuận bút do các tác giả thỏa thuận có sự tham gia của bên sử dụng tác phẩm.

3. Tác phẩm là bài viết, tin viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài được trả nhuận bút bằng 150% tổng nhuận bút của tác phẩm viết bằng tiếng Việt.

4. Đối với tác phẩm có tính đặc thù chưa được quy định cụ thể tại Quy định này thì việc trả nhuận bút do thỏa thuận giữa bên sử dụng tác phẩm với tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thông qua hợp đồng thỏa thuận.

5. Chỉ những tin, bài được duyệt đăng, phát sóng mới được hưởng nhuận bút hoặc thù lao và tác giả, chủ sở hữu tác phẩm không được tham gia duyệt tác phẩm, tin, bài do mình sáng tác, sưu tầm, cung cấp.

6. Thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế và bản dịch của những văn bản đó; tin tức thời sự thuần túy đưa tin, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian.

7. Căn cứ khung mức chi tại quy định này, trên cơ sở cân đối nguồn kinh phí chi trả, Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi nhuận bút, thù lao cho phù hợp.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CHI NHUẬN BÚT, CHI THÙ LAO

Điều 6. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm đăng trên các trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

1. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên các trang tin thông điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp.

b) Ban biên tập, cán bộ, công chức, viên chức có tin, bài được đăng tải trên Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp của cơ quan hành chính nhà nước.



c) Người sưu tầm tài liệu, cung cấp thông tin phục vụ cho việc sáng tạo tác phẩm được đăng tải đăng trên các trang tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp.

2. Khung nhuận bút đối với trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

TT	Thể loại	Đơn vị độ dài tin	Hệ số giá trị tin bài	Khung Hệ số nhuận bút
1	Tin Trả lời bạn đọc	1/2 trang A4	2	1-10
2	Tranh Ảnh	01 tranh, ảnh	10	1 - 10
3	Bài nghiên cứu	1 trang A4	10	10 - 30
4	Văn học	1 trang A4	8	8 - 30
5	Phóng sự Ký Bài phỏng vấn	1 trang A4	10	10 - 30

(Bảng 1)

3. Cách tính nhuận bút:

Nhuận bút = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút

Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

Mức hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x Hệ số giá trị tin bài.

- Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý, Trường Ban Biên tập Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm nhưng không vượt quá Hệ số giá trị tin bài trong Bảng 1.

- Hệ số nhuận bút được xác định theo độ dài tin bài và hệ số giá trị tin bài nhưng không vượt quá Khung hệ số nhuận bút trong Bảng 1 khi thanh toán.

- Đối với tác phẩm thông qua hình thức phỏng vấn (bài phỏng vấn) thì tỷ lệ hưởng nhuận bút giữa người phỏng vấn và người được phỏng vấn do hai bên tự thỏa thuận.

4. Khung thù lao đối với Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

Nhóm	Thể loại	Đơn vị độ dài tin bài	Hệ số giá trị tin bài
1	Tin viết, trả lời bạn đọc	½ trang A4	1
2	Tin tổng hợp (dẫn lại)	½ trang A4	1
3	Bài viết ngắn	01 trang A4	1,5

4	Tranh, ảnh	01 tranh, ảnh	3
5	Tin dịch xuôi	½ trang A4	1
6	Bài dịch xuôi	01 trang A4	1,5
7	Tin dịch ngược	½ trang A4	1
8	Bài dịch ngược	01 trang A4	2
9	Bài viết tổng hợp, nghiên cứu, phân tích	01 trang A4	2
10	Tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian	01 trang A4	2

(Bảng 2)

5. Cách tính thù lao đối với Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp:

Thù lao = Mức hệ số nhuận bút x Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút

Trong đó:

Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

Hệ số nhuận bút = Số lượng độ dài tin bài x Hệ số giá trị tin bài

Tùy theo thể loại, chất lượng tác phẩm, Thủ trưởng đơn vị quản lý, Trưởng Ban Biên tập Trang tin điện tử, trang tin điện tử tổng hợp quyết định mức hệ số giá trị tin bài của tác phẩm không vượt quá Hệ số giá trị tin bài trong Bảng 2.

6. Đối với tác phẩm không quy định trong khung nhuận bút và tin tức quy định tại Điều 6 Quy định này, Thủ trưởng đơn vị quản lý, Trưởng Ban Biên tập Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp căn cứ vào tính chất, đặc trưng của tác phẩm quyết định hệ số nhuận bút cho tác giả, chủ sở hữu và thù lao tương ứng cho người sưu tầm, người cung cấp.

7. Đối với việc tạo lập thông tin điện tử trên Trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp như: nhập dữ liệu, tạo lập thông tin điện tử trên cơ sở dữ liệu có sẵn, số hóa thông tin. Việc trả thù lao được thực hiện theo Quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

Điều 7. Chi nhuận bút, thù lao đối với Ban biên tập trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp

1. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ban biên tập là tác giả hoặc chủ sở hữu của tin, bài đăng tải trên trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp được hưởng nhuận bút theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy định này.

2. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ban biên tập là người sưu tầm, cung cấp tin, bài đăng tải trên trang thông tin điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp được hưởng thù lao theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy định này.

3. Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác biên tập tin, bài được hưởng mức thù lao bằng 20% mức thù lao của người sưu tầm, cung cấp tin, bài (nếu là cán bộ kiêm nhiệm).

Điều 8. Nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm được phát sóng trên Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện

1. Đối tượng hưởng nhuận bút, thù lao

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện sử dụng.

b) Biên kịch, đạo diễn, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) - đối với tác phẩm phát thanh.

c) Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sĩ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sĩ - đối với tác phẩm truyền hình.

d) Những người thuộc đơn vị sử dụng tác phẩm (trong biên chế hoặc hợp đồng dài hạn) sáng tạo tác phẩm ngoài nhiệm vụ được giao thì hưởng 100% nhuận bút.

2. Khung hệ số nhuận bút đối với Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện

Nhóm	Thể loại	Khung hệ số nhuận bút
1	Tin Trả lời bạn nghe đài	2-10
2	Chính luận	5-30
3	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	10-30
4	Sáng tác văn học	10-30
5	Nghiên cứu, hướng dẫn khoa học giáo dục	10-30
6	Toạ đàm, giao lưu	10-50

(Bảng 3)

3. Giá trị một đơn vị hệ số nhuận bút bằng 10% mức tiền lương cơ sở.

4. Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả thuộc điểm a và điểm d, Khoản 1, Điều này Quy định này hưởng nhuận bút theo quy định tại Bảng 3.

5. Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều này như sau:

a) Đối với thể loại thuộc nhóm 1, 2, 3, 5, 6 trong khung hệ số nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 20-30% mức nhuận bút của thể loại tương ứng;

b) Đối với thể loại thuộc nhóm 4 trong khung hệ số nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50-150% thể loại tương ứng;

c) Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50-70% mức nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, nhuận bút cho tác phẩm điện ảnh, video.

6. Nhuận bút trả cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại điểm c, Khoản 1, Điều này như sau:

a) Đối với thể loại thuộc nhóm 1, 2, 3, 5, 6 trong khung hệ số nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 50-100% mức nhuận bút của thể loại tương ứng;

b) Đối với thể loại nhóm 4 trong khung hệ số nhuận bút, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng 100-200% thể loại tương ứng;

c) Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác phẩm điện ảnh, tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm hưởng nhuận bút bằng mức nhuận bút tương ứng theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, nhuận bút cho tác phẩm điện ảnh, video. Thủ trưởng Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện được quyền trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm ở mức cao hơn nhưng tổng nhuận bút và thù lao tối đa không quá 20% đối với phim truyện, sân khấu truyền hình, không quá 60% đối với phim tài liệu, phim khoa học trong tổng chi phí sản xuất tác phẩm (không bao gồm chi phí thiết bị về truyền hình).

7. Những quy định khác

a) Tác phẩm phát nhiều lần trên sóng của Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện hưởng nhuận bút theo thỏa thuận.

b) Đối với thể loại cầu phát thanh, cầu truyền hình, chương trình phát thanh trực tiếp, chương trình truyền hình trực tiếp và những thể loại khác chưa quy định trong Quy định này, tùy theo tính chất, quy mô, Thủ trưởng các Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện quyết định mức nhuận bút, thù lao cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả và những người liên quan thực hiện các chương trình đó.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

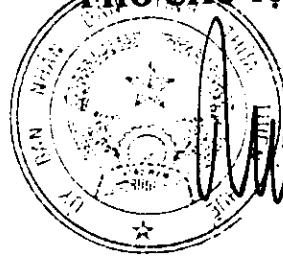
Điều 9. Các cơ quan hành chính nhà nước, Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện và các đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao hàng năm lập dự toán chi nhuận bút, thù lao gửi cơ quan tài chính cùng cấp để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 10. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Dung

www.LuatVietnam.vn

